

Số: 01/2025/QĐCNHGT-DS

Hồng Bàng, ngày 07 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV với bà Phạm Thị Minh Ng;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 01 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV; địa chỉ: đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Bà Trần Thị Thu H – Chuyên viên Xử lý nợ; địa chỉ nơi làm việc: Số 152 phố H, quận HB, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền số 218/2024/UQ-LCC-KHCNMB2 ngày 18/11/2024).

+ Người bị kiện: Bà Phạm Thị Minh Ng, sinh 1990; địa chỉ: Số 159 phố L, phường Ph, quận HB, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 01 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 01 năm 2025, cụ thể như sau:

- VPB và bà Phạm Thị Minh Ng thống nhất xác nhận đã ký 09 Hợp đồng sau:

1. Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 06/10/2022.
2. Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 05/10/2022.
3. Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 09/11/2022.
4. Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 23/3/2023.
5. Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 28/3/2023.
6. Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 03/11/2022.
7. Hợp đồng điện tử số LD 2311102132, giải ngân ngày 21/4/2023.
8. Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 01/10/2022.
9. Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 01/10/2022.

(sau đây gọi chung là Hợp đồng tín dụng)

- VPB và bà Phạm Thị Minh Ng xác nhận tính đến hết ngày 22/01/2025, bà Phạm Thị Minh Ng còn nợ VPB số tiền là 1.404.571.159 đồng (một tỉ, bốn trăm linh bốn triệu, năm trăm bảy mươi một nghìn, một trăm năm mươi chín đồng); trong đó nợ gốc là 773.255.023 đồng; lãi trong hạn là 26.458.673 đồng; lãi quá hạn là 567.912.423 đồng; lãi chậm trả lãi là 36.945.040 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 23/01/2025 đến khi trả hết nợ cho VPB.

- Về phương án trả nợ: Chậm nhất đến ngày 22 tháng 3 năm 2025, bà Phạm Thị Minh Ng phải trả toàn bộ số tiền 1.404.571.159 đồng (một tỉ, bốn trăm linh bốn triệu, năm trăm bảy mươi một nghìn, một trăm năm mươi chín đồng); trong đó nợ gốc là 773.255.023 đồng; lãi trong hạn là 26.458.673 đồng; lãi quá hạn là 567.912.423 đồng; lãi chậm trả lãi là 36.945.040 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 23/01/2025 đến khi trả hết nợ cho VPB theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết nói trên.

- Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của

Ngân hàng cho vay; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình